

Số: 86/QĐ-CĐCNTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc ban hành Quy định về quy tắc ứng xử

## HIỆU TRƯỞNG

### TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ quyết định số 2054/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 27 tháng 4 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao Đẳng DL Công Nghệ Thông Tin TP.HCM;

Căn cứ quyết định số 8059/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chuyển loại hình hoạt động Trường Cao Đẳng DL Công Nghệ Thông Tin TP. HCM thành Trường Cao Đẳng Công Nghệ Thông Tin TP. HCM hoạt động theo cơ chế tự thực;

Căn cứ quyết định số 3559/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 09 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi quyết định số 8059/QĐ-BGD&ĐT ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo chuyển loại hình hoạt động Trường Cao Đẳng DL Công Nghệ Thông Tin TP. HCM thành Trường Cao Đẳng Công Nghệ Thông Tin TP. HCM hoạt động theo cơ chế tự thực;

Căn cứ Thông tư 38/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng chống bạo lực học đường trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 8697/SLĐTBXH-GDNN ngày 18/3/2020 của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh & Xã hội về việc triển khai thực hiện Thông tư 38/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay ban hành Quy định về quy tắc ứng xử trong Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Đào Tạo, Công tác Sinh viên, các Khoa, Phòng, Ban, Trung tâm và các đơn vị trực thuộc liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

### Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



ThS. Lê Vũ Hùng



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## QUY ĐỊNH

### Về Quy tắc ứng xử trong Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP.HCM

(Kèm theo Quyết định số 86/QĐ-CĐCNTT ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Hiệu trưởng)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc này quy định các chuẩn mực ứng xử trong Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là “Trường”).
2. Quy định này áp dụng đối với toàn thể cán bộ, giảng viên, nhân viên (CB-GV-NV), người lao động đang làm việc, giảng dạy; học sinh sinh viên (HSSV) đang học tập; tổ chức, cá nhân và khách đến liên hệ công tác tại Trường.

#### Điều 2. Mục đích

1. Quy định các chuẩn mực ứng xử nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, văn minh và tăng cường tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong nhà trường đối với người xung quanh và chính mình.
2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.
3. Quy tắc này là cơ sở để giám sát việc chấp hành các quy định của Nhà nước và nhà trường, để đánh giá, xếp loại CB-GV-NV hàng năm.
4. Quy tắc này là cơ sở giám sát HSSV trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước và nhà trường, để đánh giá, xếp loại rèn luyện trong quá trình học tập tại Trường.

## Chương II

### NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ

#### Điều 3. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của cán bộ, nhà giáo, người lao động, học sinh, sinh viên trong Trường.
2. Xây dựng lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác trong sinh hoạt, làm việc cũng như học tập tại Trường.



3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan Nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.
4. Về trang phục:
  - a. Cán bộ quản lý, giảng viên phải sử dụng trang phục công sở phù hợp với môi trường giáo dục, đeo thẻ chức danh trong giờ làm việc.
  - b. Nhân viên, người lao động sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc, đeo thẻ chức danh trong giờ làm việc.
  - c. HSSV phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng, không gây phản cảm và theo quy định của Nhà trường (nếu có); đeo thẻ HSSV khi đến Trường.
  - d. Cha mẹ học sinh, sinh viên và khách đến Trường liên hệ công tác phải sử dụng trang phục phù hợp, lịch sự, đeo thẻ do bảo vệ phát.
5. Trong hội họp, học tập, giảng dạy, thi cử:
  - a. Cán bộ coi thi, HSSV khi đi thi phải tuân thủ quy định của đơn vị tổ chức thi.
  - b. Tắt điện thoại di động hoặc để ở chế độ rung, không làm ảnh hưởng đến người khác và nội dung buổi họp, học tập, giảng dạy.
  - c. Giữ trật tự, tập trung theo dõi, lắng nghe, ghi chép các nội dung cần thiết; không nói chuyện và làm việc riêng; không bỏ về trước khi kết thúc cuộc họp, học tập, giảng dạy.
6. Không hút thuốc, không sử dụng đồ uống có cồn, các chất kích thích bị cấm khác trong Trường theo quy định của pháp luật, nội quy lao động, quy chế của Nhà trường.
7. Không phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trái thuần phong mỹ tục hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục dưới mọi hình thức.
8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, hoặc đe dọa, bạo lực với người khác.
9. Không cung cấp tùy tiện các thông tin của nhà trường, của CB-GV-NV, người lao động, HSSV cho người khác biết (khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép).
10. Không lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi trái pháp luật, quy chế, quy định; gây khó khăn, phiền hà đối với HSSV, đồng nghiệp, phụ huynh và những cá nhân đại diện các cơ quan khác khi đến làm việc tại Trường.
11. Không gây bè phái, cục bộ, làm mất đoàn kết trong tập thể, đơn vị.
12. Có ý thức tiết kiệm, tắt đèn, quạt, nước khi không sử dụng; tuân thủ quy định về phòng cháy chữa cháy.
13. Có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, tại nơi làm việc, lớp học, để rác đúng nơi quy định.

14. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, đồng nghiệp (bạn học), những người khác và uy tín của tập thể.

#### **Điều 4. Ứng xử của cán bộ quản lý**

1. Đối với cán bộ quản lý khác:

- a. Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng vị trí, chức trách công tác của nhau;
- b. Hợp tác, thân thiện, chia sẻ trách nhiệm.
- c. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết hoặc né tránh trách nhiệm.

2. Đối với giảng viên, nhân viên, người lao động:

- a. Giao tiếp đúng mực, nghiêm túc, khách lễ, động viên, gương mẫu, đồng hành trong công việc.
- b. Quan tâm bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm cá nhân và phát huy năng lực của nhà giáo, người lao động.
- c. Không có biểu hiện hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm, không che dấu vi phạm hoặc đổ lỗi.

3. Đối với HSSV:

- a. Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, tôn trọng.
- b. Đối xử công bằng, bình đẳng, bao dung, trách nhiệm, yêu thương, nhân ái tôn trọng sự khác biệt.
- c. Quan tâm lắng nghe và động viên, khách lễ đúng lúc.
- d. Không có hành động xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

4. Đối với Cha mẹ HSSV và khách đến liên hệ công tác:

- a. Tôn trọng, lịch sự, đúng mực trong giao tiếp.
- b. Quan tâm lắng nghe và sẵn sàng hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ.
- c. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

#### **Điều 5. Ứng xử của giảng viên, nhân viên, người lao động**

1. Đối với cán bộ quản lý:

- a. Tôn trọng, lịch sự, đúng mực trong giao tiếp.
- b. Thái độ tôn trọng, cầu thị, phục tùng sự chỉ đạo, điều hành theo quy định.
- c. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, không né tránh hoặc che dấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

2. Đối với giảng viên, nhân viên, người lao động khác:

- a. Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện, tôn trọng.

V  
 ỨNG  
 YẾNG  
 THÔN  
 PH  
 MINH

- b. Trung thực, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng nâng cao trình độ,...; đấu tranh ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp.
- c. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết hoặc né tránh trách nhiệm.

### 3. Đối với HSSV:

- a. Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, cử chỉ mẫu mực.
- b. Có ý kiến khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh.
- c. Đối xử công bằng, bình đẳng, bao dung, trách nhiệm, yêu thương, nhân ái tôn trọng sự khác biệt.
- d. Quan tâm lắng nghe, động viên và khích lệ đúng lúc.
- e. Không có hành vi, lời nói xúc phạm, gây tổn thương, bạo hành, xâm hại hoặc thể hiện thái độ trù dập, định kiến, che dấu các hành vi vi phạm của HSSV.
- f. Tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

### 4. Đối với Cha mẹ HSSV và khách đến liên hệ công tác:

- a. Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, lịch sự, thân thiện, sẵn sàng hướng dẫn, giúp đỡ tận tình.
- b. Không có thái độ xúc phạm hoặc gây khó khăn, phiền hà.
- c. Phải nhanh chóng, chính xác khi giải quyết công việc.

### 5. Những điều không được làm

- a. Sử dụng lớp học làm nơi tuyên truyền, phổ biến những nội dung trái với quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước, những quy định của nhà trường.
- b. Đi trễ, về sớm; nghỉ làm việc, bỏ giờ dạy mà không có lí do chính đáng hoặc không xin phép, vi phạm quy chế giảng viên, nội quy lao động làm ảnh hưởng đến nề nếp, chất lượng, hiệu quả đào tạo của Nhà trường.
- c. Trù dập, chèn ép và có thái độ thiên vị, phân biệt đối xử, thành kiến với HSSV; tiếp tay, bao che cho những hành vi tiêu cực trong giảng dạy, học tập, rèn luyện của HSSV và đồng nghiệp.

## **Điều 6. Ứng xử của học sinh, sinh viên**

### 1. Đối với CB-GV-NV, người lao động:

- a. Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ trong giao tiếp.
- b. Có thái độ tích cực khi đóng góp ý kiến và nguyện vọng của mình và mang tính xây dựng đối với nhà trường, các đơn vị trực thuộc trường, với CB-GV-NV.

c. Không bịa đặt thông tin, xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm hoặc có hành vi bạo lực đối với người khác.

2. Đối với HSSV khác:

a. Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác và tôn trọng sự khác biệt.

b. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, bạo lực, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lời kéo bè phái.

c. Không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm HSSV khác.

d. Chia sẻ, cảm thông, giúp đỡ cùng nhau tiến bộ trong học tập, rèn luyện, sinh hoạt và cuộc sống.

3. Đối với khách đến liên hệ công tác:

a. Tôn trọng, lịch thiệp, lễ phép.

b. Hướng dẫn, giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình đối với khách khi khách có yêu cầu.

4. Ứng xử trong việc học tập, rèn luyện bản thân và xây dựng, bảo vệ Nhà trường

a. Thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy chế trong nhà trường và quy định của pháp luật.

b. Có ý thức tự giác, tự học và tích cực chủ động trong quá trình học tập, tích cực tham gia thảo luận trong quá trình học tập, vận dụng sáng tạo những kiến thức đã học vào thực tế công việc và cuộc sống.

c. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng và các phong trào thi đua trong và ngoài nhà trường phát động; có ý thức tự rèn luyện các kỹ năng sống.

d. Không tổ chức ăn, uống trong lớp học;

e. Phải bỏ rác đúng nơi quy định.

f. Thực hiện theo hướng dẫn an toàn khi sử dụng thiết bị, tài sản của nhà trường; tắt đèn, quạt khi ra khỏi lớp học; không cố ý gây thiệt hại tài sản nhà trường.

g. Thông báo ngay cho CB-GV-NV, người lao động của nhà trường về bất kỳ mối nguy hiểm nào đang xảy ra do sự cố về thiết bị, tài sản của Trường.

h. Không treo, dán áp phích, băng rôn, biểu ngữ khi chưa được phép của cấp có thẩm quyền.

i. Không chặt, phá cây xanh; không tự ý viết, vẽ, dán trên tường, bàn, ghế trong phòng học, phòng họp các khu vực khác trong khuôn viên Trường.

**Điều 7. Ứng xử của Cha mẹ HSSV và khách đến liên hệ công tác**

1. Đối với CB-GV-NV, người lao động:



- a. Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ.
  - b. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.
  - c. Có thái độ tích cực, mang tính xây dựng khi đóng góp ý kiến và nguyện vọng đối với nhà trường, các đơn vị trực thuộc trường, với CB-GV-NV.
2. Đối với HSSV:
- a. Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện, chia sẻ.
  - b. Không xúc phạm, bạo lực.

### **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Trách nhiệm thực hiện**

1. Các đơn vị, các tổ chức đoàn thể của Trường, CB-GV-NV, người lao động và HSSV có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung Quy tắc ứng xử này.
2. Phòng Tổ chức Hành chính phối hợp với Công đoàn Trường có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Quy tắc ứng xử này đối với CB-GV-NV, người lao động trong Nhà trường.
3. Phòng Công tác Sinh viên phối hợp với Đoàn Thanh niên có trách nhiệm theo dõi việc thực hiện Quy tắc ứng xử này đối với HSSV trong Nhà trường.

#### **Điều 9. Khen thưởng, kỷ luật**

1. Những đơn vị và cá nhân thực hiện tốt Quy tắc ứng xử này, Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường tuyên dương, khen thưởng theo quy định.
2. Những đơn vị và cá nhân không thực hiện tốt Quy tắc ứng xử này tùy vào mức độ, Hội đồng kỷ luật nhà trường xem xét kỷ luật theo quy định.

#### **Điều 10. Hiệu lực thi hành**

1. Quy tắc này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2020.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản hồi thông tin về Phòng Tổ chức Hành chính để trình Ban Giám hiệu xem xét, giải quyết./.